

Số: /KH-UBND

Tân Thành, ngày tháng 3 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn xã Tân Thành**

Thực hiện Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 17/3/2023 của UBND huyện Hữu Lũng về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Hữu Lũng; Kế hoạch số 57-KH/ĐU, ngày 15/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Thành về triển khai thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TU, ngày 09/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. UBND xã Tân Thành ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện có hiệu quả mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tối đa tái nghèo và phát sinh nghèo; tạo điều kiện tốt nhất để người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các nguồn lực và các dịch vụ xã hội cơ bản để phát triển sản xuất, tăng thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống của người dân; tạo sự chuyển biến tích cực, toàn diện hơn nữa trong công tác giảm nghèo để thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo tại Nghị quyết số 47-NQ/TU ngày 09/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 xuống dưới 2%.

b) Thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống, giúp người nghèo tiếp cận ngày càng thuận lợi hơn với các dịch vụ xã hội trước hết là về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh... để cải thiện điều kiện sống, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo do thiếu hụt các chiều tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản; Duy trì thực hiện mục tiêu 100% hộ gia đình người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân khu vực nơi cư trú.

c) Đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được vay vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội.

d) 100% người nghèo thiếu hụt thẻ bảo hiểm y tế, người cận nghèo được cấp thẻ bảo hiểm y tế; triển khai hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng, chống thiếu vi chất dinh dưỡng; triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (*trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi*) đến 100% trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn xã để giảm chiều thiếu hụt dịch vụ về y tế.

e) 100% học sinh thuộc hộ nghèo được miễn giảm học phí; thực hiện đồng bộ các chính sách khác về giáo dục và đào tạo theo quy định để giảm nhanh chiều thiếu hụt về giáo dục.

f) Bảo đảm 100% hộ nghèo, người nghèo có nhu cầu được trợ giúp pháp lý miễn phí, tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước để vươn lên thoát nghèo.

g) Hỗ trợ dạy nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, đặc biệt là lao động thuộc hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số để giảm chiều thiếu hụt về giáo dục và việc làm; 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trong độ tuổi lao động có nhu cầu được đào tạo nghề và giới thiệu việc làm.

h) Xây dựng và triển khai dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo có hiệu quả.

i) Tiếp tục hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình chính sách xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh và tăng số hộ được sử dụng nước sạch để giảm chiều thiếu hụt về nước sạch và vệ sinh; duy trì 100% hộ nghèo được tiếp cận nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh, 98% hộ nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

k) Các hộ dân được tiếp cận thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kinh nghiệm sản xuất; tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước thông qua báo chí, các xuất bản phẩm và các sản phẩm truyền thông.

l) Công chức phụ trách công tác giảm nghèo xã, trưởng thôn, người có uy tín tại cộng đồng, cán bộ đoàn thể xã được tập huấn kiến thức, kỹ năng quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo; lập kế hoạch có sự tham gia của người dân để giúp phát triển cộng đồng.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI**

### **1. Đối tượng:**

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo). Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng; trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.
- Các tổ chức, cá nhân liên quan.

### **2. Phạm vi:**

Kế hoạch được thực hiện trên phạm vi toàn xã.

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Dự án trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững đã được Ngân sách Trung ương bố trí vốn năm 2023 (*Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt*).

2. Tập trung nguồn lực, ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ nhà ở, nước sạch, nhà vệ sinh,... cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa bàn để giảm chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của các hộ dân, tăng khả năng tiếp cận với các nhu cầu xã hội cơ bản.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu giảm nghèo sâu rộng đến các cấp, các ngành, các tầng lớp dân cư và người nghèo nhằm tạo chuyển biến tích cực về nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, vận động các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân cùng góp sức thực hiện công tác giảm nghèo; tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để vươn lên thoát nghèo bền vững.

4. Lồng ghép việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo với Chương trình xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

5. Mở rộng và tạo điều kiện để tăng cường sự tham gia của người dân về các hoạt động của Chương trình từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch, triển khai, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch trong suốt quá trình thực hiện Chương trình. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình giảm nghèo phát huy quyền giám sát của người dân đối với các dự án.

6. Trợ cấp thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội thuộc hộ nghèo như người già cô đơn, trẻ mồ côi, người khuyết tật, người đơn thân nuôi con nhỏ... theo quy định của Chính phủ. Trợ cấp đột xuất cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn do thiên tai, bệnh hiểm nghèo.

7. Tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo hộ cận nghèo: Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn xã đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định.

8. Thực hiện hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo theo quy định.

9. Thực hiện tốt các phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Trên cơ sở hướng dẫn khen thưởng của cấp có thẩm quyền, tổ chức tôn vinh, khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác giảm nghèo; quan tâm khen thưởng đối với người nông dân, người lao động trực tiếp, người nghèo, hộ cận nghèo có thành tích tiêu biểu tự vươn lên thoát nghèo và hỗ trợ các gia đình khác vươn lên thoát nghèo; các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, hỗ trợ tích cực trong công tác giảm nghèo.

10. Thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo chung, bao gồm:

*a) Hỗ trợ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm cho người nghèo:*

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận các nguồn vốn, gắn với việc hướng dẫn cách làm ăn, khuyến nông, khuyến công và chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhất là hộ có người khuyết tật, chủ hộ là phụ nữ.

- Tạo điều kiện hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài đối với lao động nghèo có nhu cầu. Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

*b) Hỗ trợ giáo dục và đào tạo:*

- Thực hiện có hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh nghèo ở các cấp học theo quy định hiện hành; tiếp tục thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên và các chính sách khác, nhất là sinh viên thuộc hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Khuyến khích xây dựng, mở rộng và nâng cao hiệu quả của “*Quỹ Khuyến học*”; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, hoàn thiện mạng lưới trường, lớp học theo hướng đạt chuẩn.

*c) Hỗ trợ y tế:*

- Thực hiện có hiệu quả chính sách cấp thẻ BHYT cho người nghèo, người cận nghèo.

- Hỗ trợ mua bảo hiểm y tế đối với người thuộc hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ khám chữa bệnh cho người nghèo, chính sách kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng, chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo. Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng, chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (*trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi*).

d) Hỗ trợ nhà ở: Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo quy định.

đ) Thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý: Tiếp tục thực hiện và triển khai hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước, vươn lên thoát nghèo bền vững.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 bao gồm: Ngân sách Trung ương cấp, ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Bộ phận Văn hóa - Xã hội**

Là bộ phận Thường trực theo dõi, tổng hợp, tham mưu giúp UBND xã chỉ đạo công tác giảm nghèo và thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trong toàn xã. Phối hợp cùng các ban, ngành liên quan xác định đối tượng hỗ trợ; triển khai thực hiện chính sách dạy nghề, tạo việc làm, xuất khẩu lao động, hỗ trợ các đối tượng trợ giúp xã hội. Phối hợp thực hiện theo dõi giám sát và tham mưu đánh giá hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Tham mưu triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ giảm nghèo, tổng hợp và báo cáo theo quy định.

- Đăng tải các tin, bài tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú và đa dạng trên các phương tiện thông tin, truyền thông; tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của huyện về công tác giảm nghèo.

### **2. Công chức Tài chính – Kế toán**

Tham mưu phân bổ các nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023. Hướng dẫn lồng ghép các nguồn vốn; hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững.

### **3. Công chức Địa chính, xây dựng, nông nghiệp & môi trường xã**

Triển khai mô hình chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, mô hình sản xuất chuyên canh tập trung theo hướng sản xuất hàng hóa để người nghèo dễ tiếp cận và tham gia; hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo, mới thoát nghèo và gia đình chính sách xây dựng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh.

### **4. Trạm y tế xã**

Tham mưu và trực tiếp thực hiện các chính sách hỗ trợ người nghèo, người cận nghèo, đối tượng có liên quan trong khám chữa bệnh; tăng cường công tác truyền thông thay đổi hành vi trong việc tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho cá nhân và cộng đồng, vệ sinh môi trường, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh. Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, mới thoát nghèo và đa số trẻ em nói chung. Nâng cao chất lượng, hiệu quả chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, bà mẹ, trẻ em và người khuyết tật.

### **5. Các Nhà trường trên địa bàn**

Tham mưu, phối hợp các ngành liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh con em hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc ít người trên địa bàn xã trong giáo dục và đào tạo. Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng, chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (*trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi*).

## **6. Công chức Văn phòng - Thống kê xã**

Thống kê, cung cấp số hộ dân áp dụng cho việc tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và công bố tỷ lệ hộ nghèo hằng năm.

## **7. Ban Chỉ huy Quân sự xã**

Xây dựng và tổ chức thực hiện mô hình giảm nghèo gắn với an ninh quốc phòng để hỗ trợ sản xuất, tạo thu nhập cho người nghèo; tổ chức tốt các hoạt động dân vận giúp các hộ nghèo xây dựng nếp sống mới, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn.

## **8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã**

Phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của công tác giảm nghèo, giúp người dân xây dựng nếp sống mới; tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia học nghề, giải quyết việc làm, tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”; Chương trình vận động giúp đỡ hộ nghèo theo địa chỉ.

## **9. Các thôn trên địa bàn**

- Tổ chức tốt việc rà soát, xác định số hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo trong năm.

- Tiếp tục vận động nguồn lực để cải thiện nhà ở, ưu tiên hộ nghèo có người cao tuổi, người khuyết tật.

- Hướng dẫn, tổ chức Nhân dân thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong hoạt động thực hiện các chính sách giảm nghèo; tăng cường sự tham gia của người dân giám sát đánh giá hiệu quả của chương trình.

*(Có biểu định hướng chỉ tiêu giảm nghèo kèm theo)*

## **10. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã**

Tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, hỗ trợ liên kết phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, chuyển giao kỹ thuật, đào tạo nghề miễn phí và nhận lao động nghèo vào làm việc để tăng thu nhập cho hộ nghèo, góp phần giảm nghèo bền vững.

UBND xã yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã, các ban, ngành, các thôn; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc

triển khai thực hiện có hiệu quả, bảo đảm hoàn thành mục tiêu Kế hoạch này; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo UBND xã để xem xét, kịp thời chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Phòng LĐTBXH- Dân tộc huyện (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ, các tổ chức CT-XH xã;
- Trạm y tế, trường học, thôn;
- Lưu: VH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Quang Vinh**